TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-PT
Ngày 29-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Thẩm phán: bà Đỗ Thị Kim Quy, bà Vũ Mỹ Lệ.

- Thư ký phiên tòa: ông Lương Thế Tân - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: bà Phùng Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/TLPT-HS ngày 26/7/2024 đối với bị cáo Vừ Vản M, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* họ và tên Vừ Vản M, sinh năm 1978 tại huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: thôn H, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vừ Nỏ L, sinh năm 1951 (đã chết) và bà Vàng Thị M1, sinh năm 1947 (đã chết); có vợ Sùng Thị M2, sinh năm 1976, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 05/01/2012, Vừ Vản Mua bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc tại bản án số 01/2012/HSST (đã được xóa); bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/02/2024 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Nguyễn Xuân G, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 24/12/2023, Vừ Vản M (có giấy phép lái xe hạng A1 số 020036001145) một mình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCITER 150, màu sơn xanh bạc đen, biển kiểm soát 23B1-426.27 đi chợ huyện M để mua bò về mổ bán. Khi đi đến nhà ông Tráng Chúng C, M gọi điện cho ông C để rủ ông C đi cùng sang thị trấn M để mua bò thì ông C đồng ý. Sau đó M và ông C mỗi người điều khiển một xe mô tô di chuyển theo

hướng đi ra trung tâm huyện Đ. Khi đến trung tâm huyện Đ thì ông C gửi xe mô tô của mình ở nhà người quen, sau đó Mua điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23B1- 426.27 chở ông C đi theo đường Quốc lộ 4C sang huyện M, tỉnh Hà Giang. Khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến Km162+400, Quốc lộ D thuộc thôn P, xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang thì M thấy 01 chiếc xe ô tô tải, loại xe thùng, biển kiểm soát 73H-003.91 do anh Lê Văn H (có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 010172018842) đang điều khiển đi trước cùng chiều, M có ý định vượt chiếc xe ô tô tải trên nhưng lúc này có 01 chiếc xe ô tô bốn chỗ ngồi (M không nhớ rõ đặc điểm và biển kiểm soát của chiếc xe này) đi ngược chiều đến nên M không vượt chiếc ô tô tải trên. Sau khi chiếc ô tô đi qua, M tiếp tục có ý định vượt chiếc xe ô tô tải trên nên M đã điều khiển xe mô tô sang bên trái, dùng còi và đèn xi nhan trái để xin vượt. Khi M điều khiển mô tô đang vượt đến ngang với phần đầu xe ô tô tải, lúc này đang vào giữa khúc cua bên tay trái thì M thấy có 01 xe mô tô do một người phụ nữ điều khiển (M không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ, đặc điểm xe và biển kiểm soát) đang đi ngược đến. Do lo sợ va chạm với xe mô tô đi ngược chiều nên M đã điều khiển xe mô tô đi gấp sang bên phải thì va quệt vào phần đầu của xe ô tô tải (vị trí ốc vít thuộc mặt ngoài bánh xe phía trước bên trái) làm cho M và chiếc xe mô tô do M điều khiển bị hất văng về phía trước, bên trái chiều đường đi, ông C ngồi sau ngã lăn ra đường thì bị bánh trước bên trái (bên lái) của xe ô tô tải đè lăn qua chân trái. Ngay lúc này, người điều khiển xe ô tô tải cũng kịp thời phanh dừng xe ô tô lại, còn ông C nằm ở giữa gầm xe ô tô (vị trí dưới thùng xe ô tô tải). Hậu quả, ông C bị thương tích ở vùng vai phải, gẫy dập cẳng chân trái, sau đó ông C được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện M.

Tại Bản kết luận giám định số 13/KLTTCT-TTPY, ngày 15/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh H, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tráng C tại thời điểm giám định là 63%. Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019. Đề nghị giám định bổ sung đối với gãy 1/3 giữa xương đòn phải sau khi đã can.

Tại Bản kết luận giám định số 83/KL-KTHS, ngày 01/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: Xe ô tô gửi giám định ký hiệu A1 va chạm cùng chiều với xe mô tô gửi giám định ký hiệu A2. Điểm va chạm đầu tiên tại vị trí ốc vít (chiếc ốc vít có mặt trên đối diện với điểm nối của đai kim loại hãm lốp xe với vành xe) thuộc mặt ngoài bánh xe phía trước bên trái (bên lái) của xe ô tô gửi giám định ký hiệu A1 và mặt ngoài ốp đuôi ống xả của xe mô tô gửi giám định ký hiệu A2.

Qua kiểm tra, Vừ Vản M và Lê Văn H không có nồng độ cồn trong cơ thể, không có chất ma túy trong cơ thể.

Ngày 22/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã quyết định trưng cầu Giám định bổ sung số 108/QĐ-ĐTTH, về việc giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm tổn thương của gãy di lệnh 1/3 giữa xương đòn phải của Tráng Chúng C. Tuy nhiên, theo ông C thì vụ tai nạn xảy ra ngoài ý muốn, sau khi vụ tai nạn xảy ra thì M và anh Trần Đăng H1 (là chủ phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 73H - 003.91) đã đến thăm hỏi và giải quyết bồi thường tổn hại về tinh thần cũng như sức khỏe với ông C. Từ khi vụ tai nạn xảy ra và đến nay bản thân ông

C đã tháo khớp gối trái, tuy đi lại khó khăn nhưng phần xương đòn phải cơ bản đã ổn định nên ngày 24/4/2024, bị hại Tráng Chúng C có đơn xin từ chối giám định bổ sung.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã quyết định:

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Vừ V Mua phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ Vản M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/7/2024 bị cáo M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đến ngày 01/8/2024 bị cáo có đơn xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo xác nhận việc thay đổi nội dung kháng cáo từ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt sang kháng cáo xin được hưởng án treo như trong đơn kháng cáo đề ngày 01/8/2024.

Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo Vừ Vản M, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang có ý kiến, quan điểm như sau:

Về tội danh: Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc xét xử bị cáo Vừ Vản M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng minh quá trình sinh sống tại địa phương, cũng như quá trình tại ngoại tại nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong các khoản bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo còn bị mắc bệnh mãn tính (đái tháo đường) và một số bệnh khác nên cần cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vừ Vản M, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang về phần hình phạt theo hướng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Vừ Vản M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Vừ Vản M 12 tháng tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng.

3. Về án phí phúc thẩm: bị cáo Vừ Vản M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vừ Vản M xác nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo không kháng cáo về tội danh và điều luật áp dụng.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Vừ Vản M, HĐXX thấy rằng: tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm tài liệu chứng minh quá trình sinh sống tại địa phương, cũng như quá trình tại ngoại tại nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; bị hại tiếp tục có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bản thân bị cáo mắc bệnh mãn tính (đái tháo đường) và một số bệnh khác nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vừ Vản M, áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, HĐXX thấy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vừ Vản M, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang về phần hình phạt tù đối với bị cáo M.

[5] Quan điểm, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên toà là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: do kháng cáo của bị cáo Vừ Vản M được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vừ Vản M, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang về phần hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Vừ Vản M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Vừ Vản M 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 29/8/2024).

Giao bị cáo Vừ Vản M cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Vừ Vản M có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: bị cáo M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Mèo Vạc
- TAND huyện Mèo Vạc;
- CQCSĐT - CA huyện Mèo Vạc;
- CQTHAHS - CA huyện Mèo Vạc;
- Chi cục THADS huyện Mèo Vạc;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Cường